

## PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG \_QUYỀN THỨ TƯ\_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng\_ Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộ  
Khanh\_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP HIỀN phụng chiếu dịch  
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

### ẤN TƯỚNG ĐẠI CÚNG DƯỜNG NGHI \_PHẨM THỨ SÁU\_

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát rằng: “Nay ông hãy nghe cho kỹ! Ta sẽ vì ông nói Pháp Ấn Tướng bí mật được sinh ra từ Đại Trí của **ba Kim Cương**. Nếu người trì tụng y theo Pháp kết Ấn thì hay diệt tất cả nghiệp tội, lại hay quán tưởng chân lý liền được chứng nơi Vô Thượng Bồ Đề, huống chi là cầu riêng việc thành tựu”

\_Lại nữa, Pháp tác Ấn Tướng. Trước tiên hai tay nắm Quyền, dựng đứng hai ngón cái bằng nhau. Đây là **Đại Biến Chiếu Như Lai An Thân Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, đưa ngón cái trái vào trong lòng bàn tay, dựng đứng ngón cái phải. Đây là **Vô Lượng Thọ Phật An Ngữ Ấn**.

\_Chẳng sửa Ấn trước, đưa ngón cái phải vào trong lòng bàn tay, dựng đứng ngón cái trái. Đây là **An Súc Phật An Tâm Ấn**.

\_Lại dùng hai tay nắm quyền, dựng đứng ngón trở trái đưa vào bên trong Quyền. Đây là **Đại Biến Chiếu Như Lai Căn Bản Ấn**

\_Lại nữa, ngồi Bán Già buông thông bàn chân trái, tay trái an ở vành rốn, rỗ bàn tay phải chạm đất. Đây là **A Súc Phật Căn Bản Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, tay phải làm tướng **Thí Nguyện**. Đây là **Bảo Sinh Phật Căn Bản Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, đem hai tay an ở vành rốn như tướng Thiền Định. Đây là **Vô Lượng Thọ Phật Căn Bản Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, đem tay phải làm tướng **Vô Uý**. Đây là **Bất Không Thành Tựu Phật Căn Bản Ấn**

\_Lại nữa, hai tay tác **Kim Cương Phộc**, dựng đứng hai ngón giữa như cây kim. Đây là **Tát Đồả Kim Cương Bồ Tát Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, hơi co lỏng đầu của hai ngón giữa như hình bấu. Đây là **Bảo Kim Cương Bồ Tát Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, hai ngón giữa làm cái vòng như hình hoa sen. Đây là **Pháp Kim Cương Bồ Tát Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, hai ngón giữa làm cái chày Yết Ma. Đây là **Yết Ma Kim Cương Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay chấp lại, hai ngón trở vịn đầu hai ngón cái như hình con mắt. Đây là **Phật Nhân Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay tác **Kim Cương Phộc**, giương đuỗi hai ngón giữa, hai ngón trở vịn lỏng thứ ba của hai ngón giữa như hình Kim Cương. Đây là **Ma Ma Chỉ Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay chấp lại, khiến mười đầu ngón tay đều chằng dính nhau, hơi co như hình hoa sen. Đây là **Bạch Y Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay chấp lại, hai ngón trở vịn móng hai ngón giữa, hai ngón cái vào trong lòng bàn tay như hình hoa Ưu Bát La. Đây là **Đa La Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay chấp lại, hai ngón trở vịn ở lóng giữa của hai ngón giữa như cái vòng, hai ngón cái an hai bên. Đây là **Tôn Na Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay tác **Kim Cương Phộc**, hai ngón trở và hai ngón cái đều hơi co lóng đầu. Đây là **Bảo Quang Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay giương duỗi, hai ngón vịn móng hai ngón út, các ngón còn lại chằng dính nhau như hình Kim Cương. Đây là **Tần My Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, ngón út và ngón trở cùng giao nhau như cái khoá. Đây là **Kim Cương Toả Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay nắm Quyền, hai ngón cái và ngón út như cây kim, hai ngón giữa và ngón vô danh cùng ngược lưng nhau, co hai ngón trở hướng về ngón cái như cái vòng, ngón cái cũng hơi co như bánh xe (luân). Đây là **Diệm Ma Đắc Ca Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm Kim Cương Quyền an ở trái tim, dựng đứng ngón trở, tay phải như thế **tát tai** (quặc: bọp tai). Đây là **Bát La Nghiên Đắc Ca Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, hai ngón út cùng giao nhau như cái khoá, hai ngón trở cùng lưng như cây kim an ở trên trán. Đây là **Bát Nạp Man Đắc Ca Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, hai tay: ngón cái vịn móng ngón út, các ngón còn lại như hình Kim Cương, hai tay cùng giao nhau, an ở trên bấp tay. Đây là **Vĩ Cận Nan Đắc Ca Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, tay trái: ngón cái, ngón vô danh và ngón út cùng vịn móng ngón như cái vỏ kiếm. Tay phải như thế lấy cây kiếm. Đây là **Bất Động Tôn Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, tay phải ngay bên trên, hai quyền cùng ngược lưng nhau, hai ngón út cùng giao nhau như cái khoá, dựng đứng hai ngón trở như thế Giáng Phục. Đây là **Trá Chi Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm Kim Cương Quyền an ở trái tim, dựng đứng ngón trở. Tay phải giương duỗi, cũng dựng đứng ngón trở như thế cây gậy (trượng thế). Đây là **Nễ La Nan Noa Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, đem tay trái an ở trái tim, tay phải nắm quyền như thế múa quyền. Đây là **Đại Lực Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, hai tay đều nắm quyền: hơi giương duỗi ngón trở, ngón cái, ngón giữa như thế bóc hoa (khai hoa). Đây là **Từ Thị Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, chấp hai tay lại, ngón trở vịn móng ngón vô danh như thế hoa Ưu Bát La. Đây là **Diệu Cát Tường Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, đem tay trái an ở vành rốn, tay phải như thế con von. Đây là **Hương Tượng Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm quyền dựng đứng như cây phương, tay phải như thế cây phan. Đây là **Trí Tràng Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, ở nơi **Hiền Toạ**, chấp hai tay lại an ở trái tim. Đây là **Hiền Hộ Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, giương duỗi hai bàn tay như thế con rùa đi (quy hành), ngón tay móc ở bên trong lòng bàn tay. Đây là **Hải Ý Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm Kim Cương Quyền an ở trái tim, tay phải làm tướng Thí Nguyện. Đây là **Vô Tận Ý Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm quyền an ở vành rôn, tay phải làm thế búng ngón tay. Đây là **Biện Tích Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay như hình hoa sen tròn đầy. Đây là **Đắc Đại Thế Chí Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay làm thế tách bung ra (trách tán: xé tan ra). Đây là **Trừ Nhất Thiết Tội Chương Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay chấp lại như thế đánh ném. Đây là **Phá Nhất Thiết Ưu Âm Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay giương duỗi như thế lửa rục. Đây là **Sí Thịnh Quang Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, tay phải làm tướng Thí Nguyện, tay trái như thế vành trăng. Đây là **Nguyệt Quang Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay như cầm bình Át Già, làm thế quán đỉnh (rưới rót lên đỉnh đầu). Đây là **Cam Lộ Quang Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm Kim Cương Quyền an ở vành rôn, tay phải cũng nắm quyền như thế chuyển xoay sờ chạm hư không. Đây là **Hư Không Tạng Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, giương duỗi tay trái. Đem ngón trở, ngón cái của tay phải an trong lòng bàn tay trái. Đây là **Trừ Cái Chương Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm Kim Cương Quyền an ở trái tim, dựng đứng ngón trở. Tay phải cũng nắm Kim Cương Quyền như thế múa quyền, hiện tướng phần nộ. Đây là **Bát Lan Na Xá Phộc Lý Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, tay trái: ngón cái và ngón trở như thế cầm giữ vật. Tay phải như thế cầm cây kim. Đây là **Nhật Tiền Bồ Tát Ấn**

\_Lại nữa, hai tay như hình đầu rắn an trên đỉnh đầu như thế dù lọng, hơi hiện tướng phần nộ. Đây là **Nương Ngu Lê Bồ Tát Ấn**, hay trừ tất cả chất độc

\_Lại nữa như Trá Chi Minh Vương Ấn lúc trước, dựng đứng hai ngón trở. Đây là **Giáng Tam Giới Minh Vương Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, co ngón ngỏ phải như móc câu, hiện tướng phần nộ. Đây là **Kim Cương Minh Vương Câu Ấn**. Dùng Ấn này có thể thỉnh triệu tất cả Như Lai

\_Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, co ngón út như răng nanh, hai tay cùng giao nhau an ở cửa miệng như răng nanh với le lưỡi, hiện tướng phần nộ ngó nhìn. Đây là **Kim Cương Nha Minh Vương Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, co hai ngón út hai ngón trở như thế câu móc, hiện phần nộ ngó nhìn. Đây là **Kim Cương Noa Cát Nễ Ấn**

\_Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, giương duỗi hai ngón trở. Hai tay cùng giao nhau ở trên đầu tách bung ra. Đây là **Mạn Noa La Ấn**

\_Chẳng sửa Ấn trước, khoảng rất lâu cũng tách bung bàn tay. Đây là **Khai Môn Ấn**

\_Lại nữa, hai tay nắm quyền, hai quyền giao nhau làm thế cặp hông, hiện phần nộ ngó nhìn, nhiều theo bên phải mà đi. Đây là **Phá Nhất Thiết Ác Diệu Ấn**

\_Lại nữa, úp bàn tay trái xuống, duỗi bàn tay phải che trên lưng bàn tay trái, dao động hai ngón cái. Đây là **A Tu La Chú Pháp cập Giáng Phục A Tu La Nữ Ấn**

\_Lại nữa, hai tay đem ngón cái và ngón út giao nhau như cái khoá, các ngón còn lại như thế cây phan, hiện tướng Đại Phần Nộ. Đây là **Phộc Nhật-La Bá Đa La Minh Vương Ấn**

\_Lại nữa, tay trái nắm Kim Cương Quyền, giương duỗi ngón trở. Đây là **Kim Cương Quyết Ấn**

\_Lại nữa, hai tay tác **Kim Cương Phộc**, giương duỗi hai ngón trở như thế đóng cọc. Đây cũng là **Kim Cương Quyết Ấn**

Lại nữa, tay phải nắm quyền như thế đóng nện. Đây là **Trùy Ấn** cũng thành **Cốt Đoá Ấn**

Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, giương duỗi hai ngón trở lại như thế **Kim Cương Phộc**. Đây là **Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Phộc Ấn**

Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, lại làm thế múa quyền. Đây là **Kim Cương Cật-La Ca Tả Ấn**

Lại nữa, hai tay như thế cầm giữ mặt trăng, sờ chạm khuôn mặt, lại giương duỗi, hiện phần nộ ngó nhìn. Đây là **Thiểm Điện Sí Thịnh La Sát Nữ Ấn**

Lại nữa, hai tay cùng giao nhau như cái khoá, dựng đứng ngón trở và ngón cái như thế cầm cây đao. Đây là **Kim Cương Đao Ấn**. Ấn này hay chặn dừng mưa gió

Lại nữa, hai tay nắm quyền, co hai ngón trở như cái vòng, hiện tướng Đại Phần Nộ, lại giương duỗi hai bàn tay. Đây là **Phá Hoại Tha Chú Pháp Ấn**

Lại nữa, hai tay úp ngón cái vào trong lòng bàn tay, các ngón còn lại dao động như lông đuôi cánh chim, đứng một chân, le lưỡi, hiện phần nộ ngó nhìn, tụng liên tiếp chữ **Hồng** (Hūm), y theo Pháp bước đi. Đây là **Kim Sí Điều Ấn**. Kết Ấn này thời hay giải được chất độc của ba cõi

Lại nữa, hai tay nắm Kim Cương Quyền, lại như thế bắn tên bốn phương. Đây là **Kim Cương Tiễn Ấn**. Ấn này hay phá hoại quân nơi khác

Lại nữa, hai tay nắm quyền, hai ngón giữa như cây kim, lại co như hình bấu, giương duỗi hai ngón cái vịn móng hai ngón trở như cái vòng. Đây là **Phật Luân Ấn**. Ấn này hay cứu nạn Quân Trận

Lại nữa, tay trái nắm quyền, ngón giữa như cây kim. Tay phải như hoa sen nở rộ. Đây là **Ha La Hạt La Bồ Tát Ấn**

Lại nữa, hai tay nắm quyền, hai ngón út giao nhau, hai ngón trở như cây kim cùng ngược lưng nhau an ở trên trán. Đây là **Hứ Lỗ ca Minh Vương Ấn**. Ấn này đi vào rừng Thi Đà hay phá các Quỷ Thần

Lại nữa, tay trái như thế cầm đầu lâu, tay phải như cầm cây Tam Xoa. Đây là **Tự Tại Thiên Ấn**

Lại nữa, giương duỗi tay trái, các ngón tay chẳng dính nhau như thế Vô Úy, đưa ngón cái vào bên trong lòng bàn tay. Tay phải nắm quyền dựng đứng như thế cầm cây bông bấu. Đây là **Na La Diên Thiên Ấn**

Lại nữa, giương duỗi hai bàn tay như hình hoa sen. Đây là **Đại Phạm Thiên Ấn**

Lại nữa, hai tay tác **Hoa Hợp Chưởng**. Đây là **Nhất Thiết Tộc Mẫu Ấn**

Như vậy, Ấn Tướng mà hàng Tát Đoả Kim Cương, bốn Thân Cận Bồ Tát đã kết sẽ đồng với **Quán Đỉnh Ấn**. Như vậy A Xà Lê tùy theo Ấn Pháp của các Hiền Thánh trong Mạn Noa La, mỗi mỗi biết rõ xong.

Lại đối với **Mạn Noa La Bí Mật Cúng Đường Viên Mãn** nên biết rõ. Hết thầy **Hý** (Lāsī), **Man** (Mālā), **Ca** (Gītā), **Vũ** (Nṛtyā), **Hương** (Dhūpa), **Hoa** (Puṣpa), **Đăng** (Āloka), **Đồ** (Gandha)... Tùy theo Bồ Tát ấy, mỗi mỗi đều cúng dường, làm thế dâng hiến vật. Như vậy mọi loại trang nghiêm với mọi loại quần áo thù diệu, phương, phan, dù, lọng, nước Át Già... thầy đều làm thế dâng hiến vật xong, tay cầm **chuông**, **chày** liên rung lắc chuông để mở cửa Mạn Noa La.

Tụng Chân Ngôn này là:

“Ấn, phộc nhật-la kiện trí, la noa (1) bát-la la noa (2) tam bát-la la noa (3) một đà, sát đất-la, tả lý nễ (4) bát-la nghê-dã, bá la di đa (5) na nại bà bà phệ (6) phộc nhật-la đạt la, hột-ly na dã (7) tán đô sát ni (8) hồng hồng hồng (9)”

**Om\_ Vajra-ghaṃṭe-raṇa, pra-raṇa, sampra-raṇa, buddha-satrā-cārin  
prajña-pāramita, dāna bhāvāve, vajra-dhāra hṛdaya śāntoṣṇi hūm hūm hūm**

Khi A Xà Lê tụng Chân Ngôn này xong, dùng tay phải cầm chày Kim Cương, tay trái rung lắc chuông, liền tụng **Ca Tán** cúng dường Hiền Thánh.

Như vậy y theo **Kim Cương Đại Thừa** (Vajra-mahā-yāna) làm cúng dường tối thượng xong thì chư Phật, Hiền Thánh thấy đều vui vẻ.

Lúc đó, các Như Lai liền nói **Tụng** là:

“\_ Nếu người đoạn trừ các nghi ngờ  
Thường làm **Bồ Đề Quán Tưởng Hạnh**  
Luôn dùng thân miệng ý trong sạch  
Cúng dường Hiền Thánh là tối thượng  
\_ Nếu người chẳng chặt các nghi ngờ  
Mà lại tin trọng **Duyên Giác Thừa**  
Tu tập **Tiểu Thừa Thanh Văn Giáo**  
Người ấy cúng dường chẳng tối thượng  
\_ Y Pháp cúng dường các Như Lai  
Thánh Hiền vui vẻ, khen **hiếm có!**”

\_ Bấy giờ chư Phật Như Lai khen **Biến Chiếu Phật** (Vairocana-buddha) rằng:  
“Lành thay! Lành thay! Hay vì chúng sinh phân biệt, hiển bày Pháp **Du Đà Đại Giáo Bồ Đề**”. Rồi nói **Tụng** là:

“\_ Kim Cương Biến Chiếu Viên Minh Trí  
Tuỳ cơ mở diễn Môn Đại Thừa  
Hay khiến đoạn trừ Tham Sân Si  
Quán tưởng Bồ Đề, Lý vi diệu  
Lành thay! Pháp Đại Thừa vô thượng  
Thâm sâu rộng lớn cứu Quần Sinh  
Như vậy kho báu Pháp chân thật  
Phật Đại Giác ấy hay tuyên nói”

\_ Khi ấy, các Bồ Tát nghe chư Như Lai phát ra âm thanh vi diệu tụng tán Phật xong, đều rất vui vẻ, cũng dùng **Già Đà** (Gāthā:Kệ Tụng) khen Đức Biến Chiếu Phật rằng:

“Thân Phật vô biên không sinh diệt  
Không trụ, không nói, không vắng tự  
Tịch Diệt là Tướng như hư không  
**Có Tướng** là Phật phương tiện nói  
Giáo Tướng đã nói, Phước đều sinh  
Dẫn đường khiến lên **Bồ Tát Vị** (địa vị Bồ Tát)  
Bồ Tát được ở trong cõi Phật  
Đều do Tam Ma Địa bí mật”

\_ Khi chư Phật với Đại Bồ Tát đều dùng Già Đà khen ngợi Phật xong. Lúc đó Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai nói **Diệu Ca Tán**

“Phộc nhạ hồ nhạ noa nhất (1) tô ha, ô bát đế (2) bà phộc vĩ bà vông (3) mặt hồ, ô bát đế (4) nhạ hình phệ lỗ, a nỗ (5) bát trà mô cương lệ (6) thú đà, vĩ thú đề (7) ninh di, a một đề (8) mặt hồ, vĩ ha lỗ vi-dụng (9) mẫn đà, hô ma lãng (10) bát na ma ha đương đương (11) ma dã nhạ lãng (12) phộc ngũ bát bán tế (13) sĩ ô lộ y tát lỗ (14) tát lý-vi, át khiết lý bàn ny, ô du tát lỗ (15) nỉ noa, a nỗ nại di át ô (16) tát hứ, ô ma nỗ vi (17) mặt hồ, vĩ ha lý đề (18) y noa hứ, a cô vi (19) nhượng hứ át noa la, a nỗ (20) tô la, át tát ha phệ (21) nhập-vũ vĩ nhất, át tát thể (22) tát mạo đề, át ô bà phệ (23) na hứ noa hát thể (24) yết lý, tẩy phộc nho (25) phộc di kiện tra la ni, a tô tát nho (26) tát a la nỗ vi (27) di lý, a phộc nho, tam ma dạ, bá vi (28) cát lý, a cát nho (29) y ca lãng nga noa (30) phộc phộc noa hát tha (31) vi, a nỗ la, a noa (32) tô la, a tát mặt tha (33) đế, a cô phệ (34) bát la hồ ma lệ (35) đất hình tả, ô đề vãn đạt nhất (36) tô la, a phộc noa (37) nho y hình nghê (38) y hình nho bà vãn đế (39) tô la, a phộc nhạ hồ (40) đế tốt hồ bá vãn đế (41)”

Khi ấy, Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai nói Diệu Ca Tán này xong, lại nói Cúng Dường Chân Ngôn là:

“Án, a nậu đất la (1) tát lý-phộc bố nhạ, di già (2) ô nột-nga đế, tắc-phà la, hứ hàm (3) nga nga na cương, hồng (4) phát tra, sa-phộc hạ (5)”

**Om\_ Anuttara sarva pūja-megha udgate sphara hīmaṃ gaganakaṃ, hūṃ phaṭ svāhā**

Khi người trì tụng, tụng Chân Ngôn này ba biến xong, thời tướng Cúng Dường này đầy khắp hư không, liền thành tất cả cúng dường, dâng hiến lên tất cả Hiền Thánh, đều rất vui vẻ.

## PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG QUÁN TƯỚNG BỒ ĐỀ TÂM ĐẠI TRÍ \_PHẨM THỨ BẢY\_

Bảy giờ tất cả Như Lai với các Bồ Tát, khác miệng đồng âm, khuyến thỉnh Đức Thế Tôn Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai: “Nguyện xin Từ Bi diễn nói Pháp **Vô Thượng Đại Giác Bồ Đề Tâm** thâm sâu”

Khi ấy, Đức Thế Tôn nhận sự thỉnh cầu ấy, rồi bảo Chúng rằng: “Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Nay Ta sẽ nói”

Đức Phật nói: “Tâm Bồ Đề này tức là thân tướng, Tính của thân tướng trống rỗng (Śūnya:Không) tức là **Chân Bồ Đề**. Thân đã không có lời nói riêng thì Tướng cũng như thế”

Lúc đó, chư Phật Như Lai nghe Đức Phật nói xong, thời trụ trong tướng ba mật **thân miệng ý** của tất cả Như Lai, Tâm lìa **lấy, bỏ** (thủ xả) rồi nói **Tụng** là:

“Hiếm có! Thân Ngũ Tâm Phổ Hiền

Vốn không sinh diệt cũng không dính

Thể không vãn tự với các Tướng

Xa lìa Hý Luận, dứt phân biệt”

Khi chư Phật nói Tụng này xong, thời Đức Thế Tôn A Súc Như Lai nhập vào **Ngũ Tướng Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, nói: “Tâm Bồ Đề vốn lìa sinh diệt, trong sáng thanh tịnh như hư không”. Rồi nói **Tụng** là:

“Tâm Bồ Đề vốn không sinh diệt

Tính **tịnh**, không Pháp, không chỗ nhận

Không dính, không nhiễm như hư không  
Đầy tức Tâm Bồ Đề bền chắc”  
Như vậy, A Súc Như Lai nói Tụng này xong.

\_Bấy giờ Bảo Sinh Như Lai nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Vô Tướng Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, nói **Bồ Đề Tâm Tụng** là:

“Tịnh này xưa nay không có Tính  
Không tướng, Thể **Vô Vi** ngưng tịch (rất yên lặng)  
Pháp này nguyên từ **Vô Ngã** sinh  
Đầy tức Tâm Bồ Đề bền chắc”  
Như vậy, Bảo Sinh Như Lai nói Tụng này xong.

\_Khi ấy, Vô Lượng Thọ Như Lai nhập vào **Tối Thắng Sí Thịnh Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, nói **Bồ Đề Tâm Tụng** là:

“Pháp Giới xưa nay không chỗ sinh  
Lặng yên không Tính cũng không Tướng  
Thông thuận Lý **Không**, không bờ mé  
Đây tức Tâm Bồ Đề chân thật’  
Như vậy, Vô Lượng Thọ Như Lai nói Tụng này xong.

\_Lúc đó, Bất Không Thành Tựu Như Lai nhập vào **Vô Thượng Trí Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, nói **Bồ Đề Tâm Tụng** là:

“Tự Tính các Pháp đều thanh tịnh  
Xưa nay vắng lặng không chỗ có  
Cũng không Bồ Đề, cũng không Phật  
Với Chúng Sinh và Thọ Mệnh ấy  
Có thấy như mộng, như huyễn hoá  
Thấy cái không thấy cũng như thế  
Lìa **có**, lìa **không**, quên **lấy bỏ** (thủ xả)  
Đầy tức Tâm Bồ Đề bền chắc”  
Như vậy, Bất Không Thành Tựu Như Lai nói Tụng này xong.

\_Bấy giờ các Đại Bồ Tát của nhóm Từ Thị Bồ Tát nghe các Như Lai dùng Thân Ngữ Tâm Kim Cương nói Pháp Tâm Bồ Đề thanh tịnh, thời khen : “Chưa Từng Có!”, rồi nói **Tụng** là:

“Chỉ Phật, Tối Thượng Tôn  
Khéo nói Pháp vi diệu  
Pháp từ **Vô Ngã** sinh  
Cúi lạy **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta)  
**Chữ** từ **không chữ** sinh  
Phật từ **Vô Tướng** hiển  
Tất cả như huyễn mộng  
Cúi lạy **Tâm Kim Cương** (Vajra-citta)”  
Như vậy, nhóm Từ Thị Bồ Tát nói Tụng này xong

\_ Khi ấy, Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai lại nói Pháp quán tướng. Người trì tụng trước tiên ngồi Kiết Già, quán tướng **Xứ** (Ở mỗi một **Sự**, **Lý** không có trái ngược nhau) và **Phi Xứ** (Ở mỗi một **Sự**, **Lý** có trái ngược nhau) trong năm nẻo, dùng **Tịnh Tam Nghiệp Chân Ngôn** thanh tịnh đều khắp, khiến trụ **Pháp trong sạch** (tịnh Pháp). Sau đó tướng Bản Tâm mình là chữ **Hồng** (𑖇:Hūm), chữ Hồng biến thành thân Phật, Thân Phật tức là thân của mình, hiện thể Cống Cao dùng **Kim Cương Câu** (Vajāmkuśa) thỉnh triệu Hiền Thánh xong, rồi hiện Tam Muội làm Pháp **Kết Giới**, sau đó y theo Pháp hiện toà ngồi với hiến mọi loại cúng dường của nhóm Át Già khiến cho tất cả Hiền Thánh sinh đại hoan hỷ, sau đó tự làm Pháp tương ứng

Đây có ba loại. Một là cầu xin chư Phật Từ Bi gia hộ, tướng chữ vi diệu hoá thành tướng Phật. Hai là khởi Tâm Bồ Đề thanh tịnh của bản thân mình thành Đại Trí. Ba là Tướng Phật đã thành với nhóm Bồ Tát, y theo Pháp biết rõ Ân Tướng viên mãn. Như vậy đầy đủ ba loại Nghi Pháp tương ứng. Khoảng sát na, Thần Thông biến hoá thành Đại Trí rất ráo.

\_ Lại nữa, người trì tụng trước tiên an trụ Tam Muội xong, phát Tâm Đại Bồ Đề tẩy trừ sự dơ bẩn của Tâm, tụng **Tịnh Tam Nghiệp Chân Ngôn**, trong một sát na, sự dơ bẩn của Tâm được thanh tịnh. Dùng Uy Lực của Chân Ngôn khai phát Tâm Bồ Đề, quán tất cả Pháp như huyễn, như hoá, Bản Tự Tính trống rỗng, không có bền chắc

Y theo Tâm Bồ Đề này, tướng làm vành trăng. Ở trên vành trăng, tướng có chữ **Án** (𑖅:Om) làm **Thân Kim Cương**. Tiếp theo tướng chữ **A** (𑖆:Āḥ) thành **Ngũ Kim Cương**, chữ **Hồng** (𑖇:Hūm) thành **Tâm Kim Cương**. Như vậy ba chữ thành Thân Ngũ Tâm của Kim Cương xong. Tướng chữ **Bát** (𑖙:Pa) hoá thành hoa sen, ngự trên hoa sen này có tướng tốt đầy đủ, tướng ở Nghi Pháp **Chấp Tróc** (nắm bắt) của sắc thân Phật xong, tướng thân của mình làm thể Cống Cao, thân Ta tức là Kim Cương Như Lai, tất cả trang nghiêm, hào quang tròn chiếu sáng. Như vậy Bản Thân tức là Bồ Đề Đại Trí rất ráo. Sau đó y theo Pháp của năm Đức Như Lai, dùng Chân Ngôn, Ân Tướng làm giáp trụ, khí tượng của Đệ Tử, liền trao truyền nơi quán đỉnh

Lúc đó, A Xà Lê quán tướng chư Phật đầy khắp hư không, làm Đại Thần Biện. Lại tướng mười phương đều có **Minh Vương Bộ** (Vidya-rāja-kulāya) thống lãnh bốn binh, tất cả chư Phật với Đại Minh Vương... đều kết Bản Án, cầm khí tượng đầy khắp mười phương, làm mọi loại Thần Biện. Đây là năm Đức Như Lai diễn thông suốt Chân Lý **Du Già**, bốn Đế, sáu Độ, các Ba La Mật... như **Yết Ma Kim Cương** (Karma-vajra) làm lợi lạc lớn, cứu giúp chúng sinh

Thời A Xà Lê quán tướng chư Phật đầy khắp hư không, đều ngồi trên hoa sen, các tướng viên mãn, tất cả trang nghiêm. Lại tướng chư Phật với toà hoa ấy hợp làm một, **Lý Sự** không có ngăn ngại, Pháp Giới đồng Thể. Sau đó y theo Nghi Tắc của Pháp, dâng hiến mọi loại cúng dường của nhóm Hý, Man, Ca, Vũ, Hương, Hoa, Đấng, Đồ.

Hoặc làm nơi quán tướng, Tâm có mỗi một thì nên ngưng trì tụng, tu Chính Định, Thân Tâm lìa các tán loạn, chẳng gấp gáp chẳng chậm chạp, câu văn hoàn toàn đầy đủ.

Hoặc trì tụng một thì ngưng cầm **chuông chày**... y theo Pháp cầm chày, rung lắc chuông mà làm cúng dường song, phát tống (tiễn đưa) Hiền Thánh, cho đến làm ủng hộ cho thân của mình, tùy ý đi đứng.

Hoặc lại muốn thỉnh triệu Hiền Thánh lần nữa thì nên dùng **Bách Tự Chân Ngôn**.

Khi A Xà Lê như vậy y theo Pháp quán tướng, trì tụng như mặt trăng tròn đầy trên bầu trời không có **giảm bớt, tràn đầy**... khoảng chẳng lâu sẽ chứng Đại Bồ Đề. Người này viên mãn **Kim Cương Thừa** (Vajra-yāna), thành tựu **Yết Ma Pháp**



(Karma-dharma) cũng như năm Bộ Như Lai thuộc nhóm Bảo Sinh Phật, làm **Nhất Thiết Minh Chủ** (Chủ của tất cả Minh)

PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
\_QUYÊN THỨ TƯ (Hết)\_